

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 164/2018/HS-ST
Ngày: 11/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP.HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hương
2. Bà Nguyễn Thị Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Lê Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 125/2018/TLST-HS ngày 01/6/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2018/QĐXXST-HS ngày 13/6/2018, đối với bị cáo:

Trần Tấn P (tên gọi khác: Đen); sinh năm: 1992; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 5 đường x, Khu phố y, phường T, Quận z, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 8/63 khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn N; và bà: Nguyễn Thị T; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 09/02/2018. (Có mặt)

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng: Ông Lê Văn T, sinh năm 1960. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 09/02/2018, Tổ tuần tra đặc nhiệm Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra trên đường x thuộc khu phố y, phường L, quận T phát hiện bắt quả tang Trần Tấn P đang điều khiển xe mô tô biển số 55X2-5028, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của P 01 gói

ny lon hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu; 01 điện thoại di động Iphone, 02 dao xếp màu đen; 01 xe mô tô biển số 55X2-5028. Sau đó, đưa P cùng tang vật vụ án về Công an phường L, quận T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 483/KLGD-H ngày 13/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Tấn P và hình dấu Công an phường L, quận T gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6201g, loại Methamphetamine.

Trần Tấn P khai nhận là người nghiện ma túy tổng hợp và bắt đầu sử dụng ma túy trở lại từ ngày 07/02/2018 cho đến ngày bị bắt, số ma túy thu giữ quả tang trên là của P mua về để sử dụng. Lúc 23 giờ 30 phút ngày 08/02/2018, P điều khiển xe mô tô biển số 55X2-5028 đến khu vực Bến xe M thuộc phường x, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người thanh niên tên “Chú” (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, P cầm số ma túy trên về phòng trọ tại phường A, Thị xã D, tỉnh Bình Dương chia ra 01 gói để sử dụng. Đến 04 giờ ngày 09/02/2018, Trần Tấn P điều khiển xe mô tô biển số 55X2-5028 đem theo số ma túy còn lại từ phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương về nhà tại Quận z, Thành phố Hồ Chí Minh, khi đến đường x thuộc khu phố y, phường L, quận T thì bị Tổ tuần tra đặc nhiệm Công an quận T kiểm tra bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi số 483 có chữ ký Giám định viên Trần Đình Hải bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

- 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, số thuê bao 0932078445;

- 02 con dao dạng xếp màu đen dài 20cm;

- 01 xe mô tô loại Wave RS hiệu Honda màu xanh đen trắng, biển số 55X2-5028, số máy JC43E-0873046, số khung 430XBY-002423. Qua điều tra xác định, xe mô tô biển số 55X2-5028 đứng tên chủ sở hữu là Trần Thị Mộng T (sinh năm 1977, là chị ruột của P). Ngày 08/02/2018, P tự ý lấy chiếc xe trên đi mua ma túy tổng hợp về sử dụng. Sự việc P lấy chiếc xe trên đi mua ma túy chị T không biết. Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe cho Trần Thị Mộng T.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tấn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố

[2] Bản Cáo trạng số 136/CT-VKS-TĐ ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Trần Tấn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Tấn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ

luật Hình sự năm 2015, và các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo P không tranh luận hoặc bào chữa gì.

Bị cáo P nói lời sau cùng: Bị cáo biết tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Tấn P phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với khối lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang theo kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6201g, loại Methamphetamine. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Trần Tấn P đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi cất giữ, tàng trữ một lượng ma túy nhất định, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Vì vậy, cần xử lý bị cáo thật nghiêm bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi số 483 có chữ ký Giám định viên Trần Đình Hải bên trong là ma túy còn lại sau giám định là vật cầm lưu hành, 02 con dao dạng xếp màu đen dài 20cm không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, số thuê bao 0932078445 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo P.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Trần Tấn P phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Trần Tấn P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, về. Thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2018.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số 483 có chữ ký Giám định viên Trần Đình Hải bên trong là ma túy còn lại sau giám định, 02 con dao dạng xếp màu đen dài 20cm

+ Trả cho bị cáo Trần Tấn P: 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, số thuê bao 0932078445.

(Phiếu nhập kho số 131 ngày 02/7/2018, của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Trần Tấn P chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS, CA, Chi cục THA Q.Đ
- Chi cục thuế Q.Đ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn

